

Bản án số: **64/2020/HNGĐ-ST**
Ngày: 26/11/2020
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phương Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Minh Sinh.

Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Thị Hồng Uyên – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27/10/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: 1/1, KP2, Phường H, TP.B, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Ông Kweon T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: 6 Dongchun-D, Incheon-si, Korea.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn xin ly hôn ngày 12/8/2019 và bản tự khai, nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Mai trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và Ông Kweon T đăng ký kết tại Hàn Quốc và được Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai, Việt Nam xác nhận vào ngày 03/11/2014. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do ngôn ngữ bất đồng, chênh lệch tuổi tác, tình cảm không phù hợp. Do đó, bà Nguyễn Thị Mai T đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với ông Kweon T.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Do con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên Bà Nguyễn Thị Mai T không không yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết.

- *Bị đơn Kweon T:*

Ông Kweon T đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập làm việc, hòa giải, xét xử theo thủ tục tố tụng của pháp luật Việt Nam và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng Ông Kweon T không có lời khai cũng như vắng mặt tại phiên tòa.

(Theo Công điện số 719/ĐSQ-LS ngày 23/10/2020 của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc thể hiện đã niêm yết công khai và đăng trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán quá 30 ngày nhưng đương sự không đến nhận hồ sơ tổng đạt).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có ý kiến:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;
2. Về đường lối giải quyết vụ án : Căn cứ Điều 9, 11 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000; Điều 51, 56, 127, 131 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Mai T đối với ông Kweon T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Mai T có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn Ông Kweon T đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập làm việc, hòa giải, xét xử theo thủ tục tố tụng của pháp luật Việt Nam và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng Ông Kweon T không có lời khai cũng như vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử vắng mặt Bà Nguyễn Thị Mai T và Ông Kweon T.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Mai T và Ông Kweon T đăng ký kết tại Hàn Quốc và được Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai, Việt Nam xác nhận vào ngày 03/11/2014. Quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ngôn ngữ bất đồng, chênh lệch tuổi tác, tình cảm không phù hợp và không thể hàn gắn được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Mai T được ly hôn với ông Kweon T.

[2.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung:

Bà Nguyễn Thị Mai T trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm

Bà Nguyễn Thị Mai T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), Bà Nguyễn Thị Mai T đã nộp theo biên lai thu số 005500 ngày 23/8/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí Bà Nguyễn Thị Mai T phải nộp.

[4] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000; Điều 51, Điều 56, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân : Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Bà Nguyễn Thị Mai T. Bà Nguyễn Thị Mai T được ly hôn với Ông Kweon T.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mai T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), Bà Nguyễn Thị Mai T đã nộp theo biên lai thu số 005500 ngày 23/8/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí Bà Nguyễn Thị Mai T phải nộp.

4. Bà Nguyễn Thị Mai T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Ông Kweon T có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Đại sứ qu án nước Công hòa
XHCN Việt Nam tại Hàn
Quốc;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phương Đông